

Số: /QĐ-UBND

Thanh hóa, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình
Khắc phục khẩn cấp đảm bảo giao thông bước 2 tuyến đường tỉnh
Tén Tàn- Quang Chiêu- Mường Chanh (ĐT.521E).**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015
về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị Định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 và
các quy định khác của pháp luật có liên quan;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính
quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch
UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa
chọn nhà thầu công trình: Khắc phục khẩn cấp đảm bảo giao thông bước 2
tuyến đường tỉnh Tén Tàn - Quang Chiêu - Mường Chanh (ĐT.521E);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4972/STC-ĐT
ngày 24/9/2020 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình khắc
phục khẩn cấp đảm bảo giao thông bước 2 tuyến đường tỉnh Tén Tàn - Quang
Chiêu - Mường Chanh (ĐT.521E), kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết
toán dự án hoàn thành công trình và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành:

- **Tên công trình:** Khắc phục khẩn cấp đảm bảo giao thông bước 2 tuyến đường tỉnh Tén Tàn- Quang Chiêu- Mường Chanh (ĐT.521E).
- **Chủ đầu tư:** Sở Giao thông vận tải.
- **Địa điểm xây dựng:** Huyện Mường Lát.
- **Khởi công, hoàn thành:** Khởi công ngày 26/9/2019; hoàn thành ngày 12/12/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán phê duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
1	2	3	4	5=3-4
Tổng số	7.000.000.000	6.799.378.000	6.296.637.000	502.741.000
Ngân sách tỉnh	7.000.000.000	6.799.378.000	6.296.637.000	502.741.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán phê duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng số	7.000.000.000	6.799.378.000
1. Xây dựng	6.064.117.000	6.050.688.000
2. Quản lý dự án	169.714.000	169.714.000
3. Tư vấn	539.978.000	537.733.000
4. Chi phí khác	73.343.000	41.243.000
5. Dự phòng	152.848.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	6.799.378.000			
- Tài sản cố định	6.799.378.000			
- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

* Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	6.799.378.000	
Ngân sách tỉnh	6.799.378.000	

* Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 30/7/2020 là:

- Tổng nợ phải thu:	0 đồng;
- Tổng nợ phải trả:	502.741.000 đồng;
+ Công ty tư vấn và xây dựng Thanh Hoa	29.476.000 đồng;
+ Công ty CP xây dựng Tiến Đạt	257.928.000 đồng;
+ Công ty CP tư vấn thực nghiệm và XD Minh Châu	132.123.000 đồng;
+ Ban QLDA Giao thông II Thanh Hóa	41.971.000 đồng;
+ Sở Giao thông vận tải	6.843.000 đồng;
+ Sở Tài chính	34.400.000 đồng.

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Sở Giao thông vận tải	6.799.378.000	-

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho Bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Mường Lát; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (H'39.363).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm